TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74**/2019/HS-ST
Ngày 12/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:.

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm Nh dân:

1/ Ông **Võ Hoàng Ân**

2/ Ông **Dương Quốc Dũng**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2019/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2019 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Hữu T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ 6, KP. MP, TT. ML, CT, KG; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Sửa điện thoại; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Thiện T1 (chết) và bà Phạm T. O; sinh năm 1956; Vợ tên Nguyễn Thị Hồng Đ; sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: Không.

Tiền án có 01 tiền án: Vào năm 2016 bị cáo bị Tòa án Nh dân CT, KG xử phạt 02 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tại bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2016/HSST ngày 12/7/2016.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2019 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Đỗ Huy H**, sinh năm 1981 (có mặt)

Trú tại: Số 390C, KP 2, P. 8, TP. BT, tỉnh BT.

Người làm chứng:

1/ Anh **Trương H Nh**, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Trú tại: KP. MP, TT. ML, huyện CT, KG

2/ Anh **Lê Văn T2**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Trú tại: ấp KH, xã TKH, huyện GT, KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Hữu T là đối tượng nghiện ma túy và đã có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, để có ma túy sử dụng và biết Đỗ Huy H, sinh năm 1981, Cư trú KP 2, P 8, thành phố BT, tỉnh BT (hiện sống tại khu vực ấp HT, xã VHH) có bán ma túy nên khoảng 10 giờ 20 phút, ngày 12 tháng 06 năm 2019 T dùng số điện thoại số 0944333282 gọi đến số điện thoại 0946174817 của H để hỏi mua ma túy đá với giá 2.500.000 đồng thì H đồng ý. Hai bên hẹn sẽ giao ma túy tại nhà T thuộc khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương. Một lúc sau H đem một bịch ma túy đá đến giao cho T, T hứa với H chiều cùng ngày sẽ trả tiền thì H đồng ý.

Sau khi mua ma túy của H, T đem số ma túy cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày T đem số ma túy trên ra sử dụng một mình, lúc này có Trương H Nh và Lê Văn T2 là đối tượng nghiện ma túy đến xin T cho sử dụng ma túy chung thì T đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi cả 3 đang sử dụng ma túy thì có lực lượng công an đến kiểm tra, bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) bịch nylong trong suốt màu trắng được hàn kín, có rãnh gài, kích thước 4.5x7cm bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn trong suốt không đồng nhất đã được niêm phong theo quy định.

Tại kết luận giám định số: 383/KL-KTHS ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất, màu trắng, chứa trong 01 bịch nylong có rãnh gài đã được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 3,3723 gam.

Methamphetamine *là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Trong quá trình điều tra, truy tố Huỳnh Hữu T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để làm rỏ tội phạm.

- Đồ vật, T liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:

+ 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 383, ngày 17 tháng 06 năm 2019, người chứng kiến Lê Thanh Trường, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là vật chứng sau khi giám định còn lại.

+ 01 (một) cây nỏ bằng thủy tinh

+ 01 (một) chai nhựa đựng nước có nắp đậy bằng nhựa, màu vàng

+ 01 (một) hột quẹt nhãn hiệu Zippo

+ 01 (một) bình ga màu đen

Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím, bên trong có gắn sim thuê bao: 0944.333.282 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động. đây là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trong vụ án này đối tượng tên Đỗ Huy H là người bán ma túy cho T, Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu thành đã tiến hành khởi tố H về tội danh Mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác. Đồng thời làm rõ hành vi bán ma túy của H cho T trong vụ án trên. Vì vậy trong vụ án này không xử lý đối với H.

Đối với đối tượng Trương H Nh và Lê Văn T2 có hành vi sử dụng ma túy chung với T. Hiện Cơ quan Công an đã tiến hành xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền với 02 đối tượng trên.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT-VKS-CT ngày 25/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Hữu T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Hữu T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1

Điều 52; điểm t, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Hữu T** từ 12 đến 15 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số: 383, ngày 17 tháng 06 năm 2019, người chứng kiến Lê Thanh Trường, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, đây là vật chứng sau khi giám định còn lại; 01 cây nỏ bằng thủy tinh; 01 chai nhựa đựng nước có nắp đậy bằng nhựa, màu vàng; 01 (một) hột quẹt nhãn hiệu Zippo và 01 bình ga màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím, bên trong có gắn sim thuê bao: 0944.333.282 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Huỳnh Hữu T là đối tượng đã 01 lần có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma

túy. Sau khi mãn hạn tù T tiếp tục nghiện ngập và để có ma túy sử dụng T liên hệ với anh Đỗ Huy H hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý bán. Sau khi mua được ma túy, T đem số ma túy trên cất giấu trong phòng ngủ tại nhà của T trú tại khu phố MP, thị trấn ML, CT, KG. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi T đem ma túy ra để cho Trương H Nh và Lê Văn T2 sử dụng chung với T thì bị Công an đến kiểm tra, bắt quả tang T đang tàng trữ 3,3723 gam ma túy loại methamphetamine. Đối chiếu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì *"*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*:...; c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...".* Như vậy, hành vi tàng trữ 3,3723 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như đã viện dẫn ở trên.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội của công dân và gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Mặc dù nhận thức được điều đó, thế nhưng chỉ vì nghiện ngập và để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy và bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật cố ý tìm mua 3,3723 gam ma túy loại Methamphetamine đem về tàng trữ để dành sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy gây mất an ninh trật tự xã hội như hiện nay nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng nhẹ: Theo hồ sơ thể hiện thì vào năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" vẫn chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội. Do đó, trong lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng thêm 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm t, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình cho bị cáo là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số: 383, ngày 17 tháng 06 năm 2019, người chứng kiến Lê Thanh Trường, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, đây là vật chứng sau khi giám định còn lại; 01 cây nỏ bằng thủy tinh; 01 chai nhựa đựng nước có nắp đậy bằng nhựa, màu vàng; 01 hột quẹt nhãn hiệu Zippo và 01 bình ga màu đen nhãn hiệu Zippo đây là vật chứng sau thu giữ trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

7.2 Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím, bên trong có gắn sim thuê bao: 0944.333.282 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động, đây là T sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm t, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hữu T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Hữu T 01** (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 12/6/2019.

Về biện pháp tư pháp áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số: 383, ngày 17 tháng 06 năm 2019, người chứng kiến Lê Thanh Trường, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, đây là vật chứng sau khi giám định còn lại; 01 cây nỏ bằng

thủy tinh; 01 chai nhựa đựng nước có nắp đậy bằng nhựa, màu vàng; 01 hột quẹt nhãn hiệu Zippo và 01 bình ga màu đen nhãn hiệu Zippo.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím, bên trong có gắn sim thuê bao: 0944.333.282 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 41/QĐ-VKS-CT ngày 25/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Huỳnh Hữu T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong